

Trường Chuyên môn Okinawa Academy

Khoa tiếng Nhật

Sinh viên học tập tại Khoa tiếng Nhật, College of Okinawa Academy không những được trang bị khả năng tiếng Nhật cần thiết để học lên mà còn được rèn luyện các kĩ năng: đọc, viết, nghe, nói, ... thông qua việc giao lưu với sinh viên người Nhật cũng như người dân địa phương.

■ Các khóa học

Tên khóa học	Trình độ	Kỳ nhập học	Thời gian học	Tổng số giờ học
Khóa 2 năm để học lên	Từ sơ cấp	Tháng 4	2 năm	1.520 giờ (76 tuần)
Khóa 1,5 năm để học lên	Từ sơ cấp	Tháng 10	1,5 năm	1.140 giờ (57 tuần)

※Trường sẽ cấp Bằng tốt nghiệp cho học sinh tham dự khóa học trong khoảng thời gian quy định, đạt đủ điều kiện chuyên cần và thành tích học tập.

■ Số lượng dự kiến đào tạo : 80 sinh viên ※20 sinh viên/ 1 lớp

■ Số giờ học: 45 phút/ 1 tiết học, 4 tiết/ 1 ngày, học từ thứ 2 ~ thứ 6 hàng tuần.

Tên khóa học	Tiết 1	Tiết 2	Tiết 3	Tiết 4
8:50 ~ 9:00	9:00 ~ 9:45	9:55 ~ 10:40	10:50 ~ 11:35	11:45 ~ 12:30

※20 giờ/ 1 tuần, 38 tuần (760 giờ)/ 1 năm.

※Nghỉ các ngày thứ 7, chủ nhật và các ngày lễ theo quy định của Luật pháp Nhật Bản.

※Có những kỳ nghỉ dài khoảng 2 tuần như: nghỉ hè, nghỉ đông, nghỉ xuân.

※Ngoài ra, trường còn có các hoạt động ngoại khóa như: Đại hội thể dục thể thao, v.v...

■ Điều kiện nhập học

- ① Từ đủ 18 tuổi trở lên, đã hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông 12 năm trở lên tại đất nước của mình; hoặc người có tư cách nhập học vào cơ sở giáo dục bậc cao tại đất nước mình như trường Đại học.
- ② Đủ trong kỳ thi năng lực tiếng Nhật cấp độ N5 (có thể chứng minh bằng giấy báo kết quả thi) hoặc có năng lực tiếng Nhật tương đương (khoảng 150 giờ học tiếng Nhật).
- ③ Không có trở ngại trong việc nhập cảnh vào Nhật Bản thông qua những thủ tục hợp pháp.
- ④ Có thể tự chi trả hoặc được gia đình, công ty đang làm việc hay cơ quan có liên quan khác chi trả học phí, sinh hoạt phí trong suốt thời gian học.
- ⑤ Có người bảo lãnh đáng tin cậy.

■ Loại visa : Visa du học

■ Thời gian nộp hồ sơ

Tên khóa học	Kỳ nhập học	Hạn nộp hồ sơ
Khóa 2 năm để học lên	Tháng 4	30 tháng 9 hàng năm
Khóa 1,5 năm để học lên	Tháng 10	30 tháng 4 hàng năm

■ **Học phí :** Học phí từng khóa học như sau:

Tên khóa học	Phí xét tuyển	Phí nhập học	Học phí	Tiền cơ sở vật chất	Tiền giáo trình	TỔNG
Khóa 2 năm để học lên	20.000 Yên	100.000 Yên	1.240.000 Yên	80.000 Yên	20.000 Yên	1.460.000 Yên
Khóa 1,5 năm để học lên	20.000 Yên	100.000 Yên	930.000 Yên	60.000 Yên	15.000 Yên	1.125.000 Yên

※Trong thời gian tham dự khóa học, sinh viên phải mua “Bảo hiểm Y tế Quốc gia”. Sinh viên phải tự chi trả phí bảo hiểm hàng tháng.

“Bảo hiểm Y tế Quốc gia” là chế độ mà người đóng sẽ chỉ phải trả 30% chi phí y tế tại các bệnh viện, nhà thuốc.

※Ngoài ra, học sinh phải tự chi trả lệ phí dự thi khi tham dự các kỳ thi.

※Theo nguyên tắc, phải đóng toàn bộ các chi phí 1 năm khi nhập học. Từ năm sau, có thể đóng nửa năm một.

※Bảng phí đóng nhiều lần như sau.

Tên khóa học	Thời gian đóng	Phí nhập học / Phí xét tuyển	Học phí	Tiền cơ sở vật chất	Tiền giáo trình	TỔNG
Khóa 2 năm để học lên	Khi nhập học	120.000 Yên	620.000 Yên	40.000 Yên	10.000 Yên	790.000 Yên
	Tháng 2 năm sau		310.000 Yên	20.000 Yên	5.000JPY	335.000 Yên
	Tháng 8 năm sau		310.000 Yên	20.000 Yên	5.000JPY	335.000 Yên
Khóa 1,5 năm để học lên	Khi nhập học	120.000 Yên	620.000 Yên	40.000 Yên	10.000 Yên	790.000 Yên
	Tháng 8 năm sau		310.000 Yên	20.000 Yên	5.000JPY	335.000 Yên

■ **Người bảo lãnh :** Là người chịu trách nhiệm chi trả toàn bộ các chi phí trong suốt thời gian du học.

Dưới đây là điều kiện đối với người bảo lãnh.

A. Trường hợp người đăng ký học tự chi trả

- ① Người đã có quá trình làm việc nhất định.
- ② Có khả năng chi trả mọi chi phí trong suốt thời gian du học và chứng minh được khả năng chi trả đó.

B. Trường hợp người bảo lãnh là người đang sống tại nước mình

- ① Theo nguyên tắc phải là người có quan hệ ruột thịt với người đăng ký học như: bố mẹ, anh chị em ruột, ông bà,...
- ② Có khả năng chi trả mọi chi phí trong suốt thời gian du học và chứng minh được khả năng chi trả đó.

C. Trường hợp người bảo lãnh đang sống tại Nhật Bản

- ① Trường hợp người bảo lãnh là người Nhật, phải có quan hệ, lý do thích hợp để nhận chi trả các chi phí đó.
- ② Trường hợp người bảo lãnh là người nước ngoài, theo nguyên tắc phải là người có quan hệ ruột thịt với người đăng ký học như: bố mẹ, anh chị em ruột, ông bà,...
- ③ Có khả năng chi trả mọi chi phí trong suốt thời gian du học và chứng minh được khả năng chi trả đó.

■ Hồ sơ xin học

Đọc kĩ các chú ý dưới đây và chuẩn bị các loại giấy tờ cần thiết sau:

- ① Ngày tháng ghi trên giấy tờ không được quá 6 tháng đối với giấy tờ làm tại nước ngoài, và không quá 3 tháng đối với giấy tờ làm tại Nhật tính từ ngày nộp lên Cục xuất nhập cảnh.
- ② Phải điền bằng bút bi hoặc bút có mực màu đen hoặc màu xanh.
- ③ Nếu điền sai, phải gạch 2 đường kẻ ngang phần sai và viết lại. Không được sử dụng bút xóa.
- ④ Toàn bộ các loại giấy tờ nêu trên phải đính kèm bản dịch tiếng Nhật. Hãy điền tên người dịch thuật, đơn vị trực thuộc (mối quan hệ với người đăng kí học,...), thông tin liên hệ vào bản dịch, và đóng dấu hoặc ký tên.
- ⑤ Toàn bộ bản sao giấy tờ phải sử dụng giấy có kích thước A4 và rõ nét.
- ⑥ Cần có thông tin cơ quan cấp các loại giấy chứng nhận đó: tên cơ quan cấp, địa chỉ, số điện thoại, người cấp, ngày cấp.

《 I Các loại giấy tờ người đăng ký học cần nộp 》

	Giấy tờ cần thiết	Lưu ý khi làm giấy tờ	Đính kèm bản dịch
①	Đơn đăng ký học (theo mẫu quy định)	<ul style="list-style-type: none"> ● Điền vào các loại giấy tờ bằng tiếng Nhật, tiếng Trung hoặc tiếng Anh (chữ La tinh). ● Người làm đơn cần ký vào các loại giấy tờ và ghi rõ ngày tháng. 	
	Bản điều tra thông tin cá nhân (theo mẫu quy định)		
	Đơn viết lý do du học (theo mẫu quy định)	<ul style="list-style-type: none"> ● Người viết đơn ghi cụ thể về lý do du học, kế hoạch sau khi tốt nghiệp trường tiếng Nhật. 	
②	08 ảnh (4cm x 3cm)	<ul style="list-style-type: none"> ● Ảnh chụp trong vòng 3 tháng gần nhất. ● Ghi họ tên, ngày tháng năm sinh vào mặt sau các ảnh. ● Dán 1 ảnh vào Đơn xin học. 	
③	Các loại bằng tốt nghiệp gần nhất	<ul style="list-style-type: none"> ● Hãy nộp bản gốc Bằng tốt nghiệp cấp học gần nhất (Cục xuất nhập cảnh sẽ trả lại sau khi thẩm định xong) hoặc Bằng tốt nghiệp tạm thời. ※ Những người đang sinh sống tại Việt Nam cần phải nộp cả bản gốc giấy xác nhận văn bằng tốt nghiệp PTTH do Trung tâm Công nhận văn bằng (VN-NARIC) của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp. 	▲
④	Chứng nhận thành tích học tập của cấp học gần nhất	<ul style="list-style-type: none"> ● Hãy nộp bằng điểm học tập của cấp học gần nhất. 	▲
⑤	Bản sao sổ hộ khẩu	<ul style="list-style-type: none"> ● Phải nộp bản sao sổ hộ khẩu có tất cả các thành viên trong gia đình. (bao gồm cả trang bìa sổ hộ khẩu). ● Phải photo và nộp bản cập nhật nội dung mới nhất của Sổ hộ khẩu. 	▲
⑥	Giấy khai sinh	<ul style="list-style-type: none"> ● Trước khi nộp, kiểm tra lại thông tin nơi sinh, tuổi bố mẹ khi đăng ký khai sinh. 	▲
⑦	Bản sao chứng minh thư nhân dân	<ul style="list-style-type: none"> ● Chứng minh thư phải có địa chỉ giống với địa chỉ ghi trong Sổ hộ khẩu. ● Phải nộp bản sao có cả cả mặt trước và sau của chứng minh thư nhân dân. 	▲
⑧	Bản sao hộ chiếu ※Dành cho người đã có hộ chiếu	<ul style="list-style-type: none"> ● Phải nộp bản sao trang có ghi số hộ chiếu, ngày tháng năm sinh, ảnh và trang có ghi lịch sử nhập cảnh vào Nhật Bản. 	
⑨	Giấy chứng nhận học sinh/ sinh viên hoặc Giấy xác nhận công tác	<ul style="list-style-type: none"> ● Nếu người đăng ký học là học sinh/sinh viên thì phải nộp giấy chứng nhận học sinh/sinh viên. Nếu là người đi làm thì phải nộp Giấy xác nhận công tác. ● Các trường hợp khác thì không cần nộp. 	▲
⑩	Bằng chứng nhận, chứng chỉ tiếng Nhật	<ul style="list-style-type: none"> ● Bản sao giấy thông báo kết quả của Kỳ thi năng lực tiếng Nhật hoặc Kỳ thi J.TEST (http://www.j-test.com/) hoặc bản sao của Thông báo kết quả các kỳ thi năng lực tiếng Nhật được công nhận khác. Nếu đã đỗ thì phải nộp bản gốc Bằng điểm. ● Điền thời gian học có ghi trên Chứng chỉ do trường dạy tiếng Nhật cấp, số giờ học, điểm số, tỷ lệ chuyên cần và giáo trình học tập đã sử dụng. 	▲

« II Các loại giấy tờ người bảo lãnh cần nộp »

A. Trường hợp người đăng ký học tự chi trả

	Giấy tờ cần thiết	Lưu ý khi làm giấy tờ	Đính kèm bản dịch
①	Chứng nhận số dư tài khoản tiền gửi	<ul style="list-style-type: none"> Người đăng ký học là chủ tài khoản tiền gửi, số dư tài khoản trên 2.000.000 Yên. Trường hợp là người Trung Quốc, cần phải nộp “Giấy chứng nhận tiền gửi” và “Bản sao Giấy chứng nhận số dư tài khoản tiền gửi”. Phải thực hiện đóng băng tiền gửi định kỳ cho đến khi Cục quản lý xuất nhập cảnh thẩm định xong “Sổ tiết kiệm”. Cục quản lý xuất nhập cảnh sẽ trả lại “Giấy chứng nhận tiền gửi” sau khi đã thẩm định xong. 	▲
②	Bản sao Sổ tiền gửi ngân hàng	<ul style="list-style-type: none"> Phải nộp bản sao Sổ tiền gửi ngân hàng (giao dịch 3 năm gần nhất) để làm rõ quá trình tiền ra vào tài khoản cho đến khi hình thành số dư hiện tại. Cũng cần nộp bản sao trang có ghi thông tin: họ tên người gửi tiền, tên ngân hàng/ cơ quan tài chính, số tài khoản, số sổ. ※ Trường hợp không có Sổ tiền gửi ngân hàng thì phải nộp Bản sao kê tài khoản ngân hàng. 	
③	Giấy xác nhận công tác và Giấy chứng minh thu nhập	<ul style="list-style-type: none"> Trường hợp là người đi làm thì phải nộp Giấy xác nhận công tác và Giấy chứng minh thu nhập (3 năm gần nhất). Trường hợp là người tự kinh doanh thì phải nộp kèm Giấy phép kinh doanh, Giấy chứng nhận nộp thuế. Trường hợp cá nhân không nghề nghiệp thì phải nộp giấy tờ chứng nhận tiền gửi ngân hàng và chứng nhận thu nhập (3 năm gần nhất). 	▲
④	Giấy chứng nhận nộp thuế	<ul style="list-style-type: none"> Phải nộp giấy chứng nhận nộp thuế 3 năm gần nhất do cơ quan thuế hoặc nơi đang làm việc cấp. Trường hợp được miễn thuế thì phải nộp văn bản giải thích việc được miễn thuế. Ghi cụ thể các điều luật làm căn cứ để được miễn thuế trong văn bản giải thích trên. 	▲

B. Trường hợp người bảo lãnh đang sống tại nước mình

C. Trường hợp người bảo lãnh đang sống tại Nhật Bản

	Giấy tờ cần thiết	Lưu ý khi làm giấy tờ	Đính kèm bản dịch
①	Đơn đề nghị bảo lãnh chi trả kinh phí	<ul style="list-style-type: none"> Điền vào mục Người bảo lãnh bằng tiếng mẹ đẻ hoặc tiếng Nhật. Cần có chữ ký của người bảo lãnh và ghi ngày tháng. 	▲
②	Giấy chứng nhận số dư tài khoản tiền gửi	<ul style="list-style-type: none"> Phải nộp giấy tờ chứng minh thu nhập và chứng nhận tiền gửi (3 năm gần nhất). Người bảo lãnh phải đứng tên chủ tài khoản tiền gửi với số tiền trên 2.000.000 Yên. Người bảo lãnh đang sống tại Trung Quốc cần phải nộp “Giấy chứng nhận tiền gửi” và “Bản sao Giấy chứng nhận số dư tài khoản tiền gửi”. Phải thực hiện đóng băng tiền gửi định kỳ cho đến khi Cục quản lý xuất nhập cảnh thẩm định xong “Sổ tiết kiệm”. Cục quản lý xuất nhập cảnh sẽ trả lại “Giấy chứng nhận tiền gửi” sau khi đã thẩm định xong. 	▲
③	Bản sao Sổ tiền gửi ngân hàng	<ul style="list-style-type: none"> Phải nộp bản sao Sổ tiền gửi ngân hàng (giao dịch 3 năm gần nhất) để làm rõ quá trình tiền ra vào tài khoản cho đến khi hình thành số dư hiện tại. Cũng cần nộp bản sao trang có ghi thông tin: họ tên người gửi tiền, tên ngân hàng/ cơ quan tài chính, số tài khoản, số sổ. ※ Trường hợp không có Sổ tiền gửi ngân hàng thì phải nộp Giấy chứng nhận liệt kê các giao dịch của tài khoản. 	
④	Giấy xác nhận công tác và Giấy chứng minh thu nhập	<ul style="list-style-type: none"> Phải nộp Giấy xác nhận công tác và Giấy chứng minh thu nhập (3 năm gần nhất). Trường hợp là người tự kinh doanh thì phải nộp kèm Giấy phép kinh doanh, Giấy chứng nhận nộp thuế. 	▲
⑤	Giấy chứng nhận nộp thuế	<ul style="list-style-type: none"> Phải nộp giấy chứng nhận nộp thuế 3 năm gần nhất do cơ quan thuế hoặc nơi đang làm việc cấp. Trường hợp được miễn thuế thì phải nộp văn bản giải thích về việc được miễn thuế. Ghi cụ thể các điều luật làm căn cứ để được miễn thuế trong văn bản giải thích trên. 	▲
⑥	Giấy tờ chứng minh quan hệ giữa Người bảo lãnh và người đăng ký học	<ul style="list-style-type: none"> Phải nộp các loại giấy tờ chứng minh quan hệ như bản sao công chứng sổ hộ khẩu, giấy khai sinh,... Trường hợp là người Trung Quốc thì phải nộp “Bản công chứng quan hệ gia đình họ hàng” và bản sao “Sổ hộ khẩu” có tất cả các thành viên gia đình của Người bảo lãnh (tất cả các trang bao gồm cả trang bìa sổ hộ khẩu). Không cần bản dịch của “Sổ hộ khẩu”. Trường hợp không có quan hệ họ hàng thì phải nộp văn bản giải thích cụ thể quan hệ đó. 	▲

⑦	Bản sao chứng minh thư nhân dân	<ul style="list-style-type: none"> Chứng minh thư phải có địa chỉ giống với địa chỉ ghi trong Sổ hộ khẩu. Phải nộp bản sao có cả mặt trước và sau của chứng minh thư nhân dân. 	▲
⑧	Bản sao công chứng Giấy chứng nhận cư trú ※ Dành cho người đang cư trú tại Nhật Bản	<ul style="list-style-type: none"> Phải nộp bản sao công chứng của Giấy chứng nhận cư trú của tất cả các thành viên trong gia đình. Trường hợp Người bảo lãnh có quốc tịch nước ngoài thì phải nộp cùng với bản sao 2 mặt của Thẻ cư trú. 	

※ Ngoài các loại giấy tờ nêu trên, có trường hợp phải nộp thêm các loại giấy tờ khác nếu cần thiết.

■ Thông tin tài khoản

Tên ngân hàng	BANK OF THE RYUKYUS, LTD.
Địa chỉ ngân hàng (chi nhánh ngân hàng)	552-1, UETA, TOMIGUSUKU SHI, OKINAWA, JAPAN
SWIFT Code	RYUBJPJZ
Tên chi nhánh	TOMISHIRO BRANCH
Số tài khoản	Mã số chi nhánh 322 số tài khoản 193717
Tên chủ tài khoản	SHOUOUGAKUEN
Địa chỉ chủ tài khoản	1424-4, KOZONO, AYASE SHI, KANAGAWA, JAPAN

■ Về việc hoàn trả tiền học sinh đã nộp

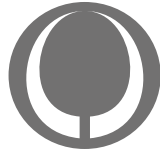
Theo nguyên tắc chung, các khoản tiền học sinh đã nộp sẽ không được hoàn trả lại. Tuy nhiên, nếu đáp ứng các tiêu chí sau và chứng minh được tính hợp lý thì các khoản tiền học sinh đã nộp sẽ được hoàn lại theo đúng tiêu chí.

- ① Trường hợp không được cấp Giấy chứng nhận tư cách lưu trú thì sẽ được hoàn trả toàn bộ số tiền trừ lệ phí thi đầu vào
- ② Trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận tư cách lưu trú nhưng không tiến hành xin visa nhập cảnh và không đến Nhật thì sau khi đã hoàn trả Giấy báo nhập học và Giấy chứng nhận tư cách lưu trú sẽ được hoàn trả toàn bộ số tiền trừ lệ phí thi đầu vào và phí nhập học
- ③ Trường hợp đã nộp đơn xin visa nhập cảnh tại Đại sứ quán Nhật Bản ở nước ngoài nhưng không được cấp và không thể đến Nhật Bản được thì nếu xác nhận được là đã hoàn trả Giấy báo nhập học, Giấy chứng nhận tư cách lưu trú và không được Đại sứ quán Nhật Bản ở nước ngoài cấp visa thì sẽ được hoàn trả toàn bộ số tiền trừ lệ phí thi đầu vào và phí nhập học
- ④ Trường hợp đã có visa nhập cảnh nhưng từ chối nhập học trước khi đến Nhật Bản thì nếu có thể xác nhận là đã hoàn trả Giấy báo nhập học và Giấy chứng nhận tư cách lưu trú, và visa nhập cảnh chưa được sử dụng đồng thời mất hiệu lực thì sẽ được hoàn trả toàn bộ số tiền trừ lệ phí thi đầu vào và phí nhập học

※ Phí chuyển tiền sẽ do người nộp hồ sơ chịu trách nhiệm chi trả.

Trình tự Đơn xin học → Xin visa → Nhập học

1	Đơn đăng ký học Người đăng ký học ※Người đăng ký học phải liên hệ trước khi nộp đơn. Hãy nộp các giấy tờ cần thiết qua đường bưu điện.
2	Kỳ thi đầu vào Người đăng ký học ※Người đăng ký học phải tham dự kỳ thi (thi viết, phỏng vấn) vào thời gian và địa điểm quy định.
3	Thi đỗ (cấp Giấy chứng nhận nhập học) College of Okinawa Academy ※Căn cứ vào Đơn xin học và kết quả của kỳ thi, trường sẽ tiến hành tuyển chọn và cấp Giấy chứng nhận nhập học cho học sinh thi đỗ.
4	Xin cấp “Giấy chứng nhận phê duyệt tư cách lưu trú” Trường trung cấp Okinawa Academy Xin cấp “Giấy chứng nhận tư cách cư trú”. ※Nộp các loại giấy tờ của người đăng ký học đã đỗ trong kỳ thi đầu vào cho Cục quản lý xuất nhập cảnh và cư trú.
5	Công bố kết quả thẩm định của Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú (cấp “Giấy chứng nhận phê duyệt tư cách lưu trú”) College of Okinawa Academy ※Thông báo kết quả thẩm định của Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú, gửi giấy đề nghị nộp tiền học cho người đăng ký học đã được cấp chứng nhận.
6	Nộp học phí Người bảo lãnh ※Căn cứ quy định của trường, nộp học phí và phí xét hồ sơ (20.000 Yên) theo cách thức nhà trường chỉ định.
7	Gửi “Giấy chứng nhận duyệt tư cách lưu trú” College of Okinawa Academy ※Chuyển “Giấy chứng nhận duyệt tư cách lưu trú” cho người đăng ký học sau khi nhà trường xác nhận đã nhận được tiền học.
8	Xin visa tại Đại sứ quán Nhật Bản hoặc Lãnh sự quán Nhật Bản Người đăng ký học ※Cá nhân đang sinh sống tại nước ngoài nhận visa cấp bởi Đại sứ quán Nhật Bản hoặc Lãnh sự quán Nhật Bản gần nhất.
9	Đến Nhật Bản để nhập học Người đăng ký học ※Sau khi được cấp visa, nhanh chóng liên hệ với trường về ngày dự kiến sang Nhật và cố gắng nhập cảnh vào Nhật Bản qua sân bay Naha.



SHOUOUGAKUEN

COLLEGE OF Okinawa Academy

387-1 Madanbashi, Tomigusuku, Okinawa. 901-0201 JAPAN

TEL 098-850-0101

FAX 098-850-0422

E-mail info_nihongo@sho-oh.ac.jp

HP <https://ssl.coa.ac.jp>

